

## ĐẠI TRẠNG NGHIÊM KINH LUẬN

### QUYỂN 14

#### CHƯƠNG 68

*Đức Phật xuất hiện ở thế gian rất hy hữu, mặc dầu người nữ có kết sử nặng nề nhưng vẫn được giải thoát.*

Tôi từng nghe:

Khi sắp nhập Niết-bàn, Tỳ-kheo-ni Cù-đàm-di, di mẫu của Đức Phật muốn mọi việc trang nghiêm tốt đẹp. Bấy giờ, ở giữa đại chúng, Đức Thế Tôn nháy mũi. Vì nuôi dưỡng và thương yêu Đức Phật như con ruột của mình, nên khi nghe tiếng nháy mũi của Đức Phật, bà Cù-đàm-di liền chúc:

– Cầu Thế Tôn trường thọ! Những âm thanh như thế sẽ chuyển đến Phạm thiên.

Đức Phật bảo bà Cù-đàm-di:

– Nay Cù-đàm-di, đây chẳng phải pháp chú nguyện kính Phật đâu!

Ngài nói kệ:

*Nên siêng năng tinh tấn  
Điều phục ở thân ta  
Siêng tu pháp chắc thật  
Siêng làm việc tinh tấn  
Thấy nơi chúng Thanh văn  
Tất cả đều hòa hợp  
Khi kính lễ Thế Tôn  
Nên lập nguyện như thế.*

Khi ấy, Tỳ-kheo-ni Cù-đàm-di nghĩ: “Chúng Thanh văn hòa hợp gọi là lễ Phật nhưng Thế Tôn vẫn không làm cho chúng Thanh văn hòa hợp mãi, cũng không muốn thấy họ có sự biệt ly. Vì lý do này, ta không muốn thấy Đức Phật nhập Niết-bàn và chúng Thanh văn của Ngài bị phân tán. Do nguyên nhân này, ta nên nhập Niết-bàn trước Ngài”.

Bấy giờ, biết Cù-đàm-di muốn nhập Niết-bàn, Thiên thần ở Già-lam của Ni buồn rầu khóc lóc, rơi lệ trên áo Tỳ-kheo-ni. Lúc đó vị Tỳ-kheo-ni xem xét Thiên thần ấy vì lý do gì rơi lệ trên áo bà. Quán sát xong, biết bà Cù-đàm-di muốn nhập Niết-bàn, năm trăm Tỳ-kheo-ni đều đến chỗ Cù-đàm-di. Tôn giả Ni nói với họ:

– Nay chư Hiền, khó có thể ở lâu trong rừng rậm độc tứ đại. Vì thế, tôi muốn nhập Niết-bàn. Thiên thần ấy có tâm mềm yếu nên khóc lóc làm rơi lệ trên áo người.

Năm trăm vị Tỳ-kheo-ni thưa:

– Chúng ta xuất gia cùng một lúc, Tôn giả chớ nên nhập Niết-bàn trước mà bỏ chúng con.

Họ nói kệ:

*Chúng con cùng xuất gia  
Lìa vô minh tối tăm*

*Nay chúng con cùng đến  
Thành Niết-bàn an ổn  
Các sinh tử khổ não  
Ở nơi rừng rậm hữu  
Tại sao riêng mình đi  
Đến ở chốn cam lộ?*

Tỳ-kheo ni Cù-đàm-di nói kệ:

*Các vị ngay bây giờ  
Vì sao Niết-bàn hết?  
Nếu các vị Niết-bàn  
Ta sẽ theo các vị.*

Bấy giờ Tôn giả Cù-đàm-di và năm trăm Tỳ-kheo-ni đứng dậy tạm biệt vị Thần trụ xứ để rời khỏi nơi mình ở.

– Đây là lần cuối cùng ta từ biệt căn nhà này.

Thiên thần hỏi:

– Thưa Tôn giả, ngài muốn đi đâu?

Tỳ-kheo-ni Cù-đàm-di đáp:

– Ta sẽ đến một nơi không già, không chết, không bệnh, không khổ... cho đến không yêu ghét, cũng không còn ái biệt ly. Ta muốn đến nơi Niết-bàn.

Khi ấy các phàm phu Tỳ-kheo-ni cùng lên tiếng:

–Than ôi! Lạ lùng thay! Trong khoảng một sát-na mà tất cả Tăng phường của Tỳ-kheo-ni đều trống rỗng, ví như dây ngân hà trên không biển mất khắp bốn phương.

Tỳ-kheo-ni Cù-đàm-di và năm trăm Tỳ-kheo-ni đều ra đi, như sông Hằng và năm trăm con sông cùng chảy vào biển cả.

Lúc ấy các Ưu-bà-di đánh lễ sát chân Tôn giả Cù-đàm-di rồi thưa:

–Cúi xin ngài thương xót, chớ nên bỏ chúng con!

Các Tỳ-kheo-ni an ủi các Ưu-bà-di:

–Bây giờ các người chớ nên buồn rầu!

Tôn giả nói kệ:

*Chúng tôi đã biết khổ  
Đoạn trừ tập trói buộc  
Do tu bát Chánh đạo  
Chúng đắc được Diệt đế.  
Việc làm đã làm xong  
Các người chớ buồn khổ  
Tăng chúng Phật còn đủ  
Tạng pháp Mâu-ni còn  
Thế Tôn còn tại thế  
Tôi nên nhập Niết-bàn.  
Tỳ-kheo Kiều-trần-như  
A-phú, các vị khác  
Bậc vô cấu như vậy  
Chưa có ai phân tán  
Tôi muốn nhập Niết-bàn.*

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Nan-đà, La-hầu-la  
A-nan, Tam-ma-đà  
Cho đến A-nan-đà  
Các vị còn ở đời  
Tôi nên nhập Niết-bàn.  
Mâu-ni được an ổn  
Tỳ-kheo Tăng hòa hợp  
Phá hoại bọn ngoại đạo  
Tà đạo cũng lụi tàn  
Bậc Tối Tôn hãy còn  
Nay tôi nhập Niết-bàn  
Chính là lúc tốt nhất.  
Tâm tôi nguyện giải thoát  
Đến nay được đầy đủ  
Các người vì cớ gì  
Buồn khóc đến rơi lệ?  
Hãy đánh trống vui mừng  
Âm thanh chưa chấm dứt  
Tôi đến nơi giải thoát  
Nay chính là lúc ấy  
Các người chớ nên buồn!  
Nếu các người nhớ ta  
Nên siêng năng hộ pháp  
Khiến chánh pháp trường tồn  
Tức là nhớ nghĩ ta.  
Thế nên siêng tinh tấn  
Phải hộ trì chánh pháp.  
Phật đem lòng thương xót  
Cho người nữ xuất gia  
Các người nên hộ giới  
Chớ để người mạ nhục  
Cho đến đời vị lai  
Đừng để họ chê Ni.*

Các Tỳ-kheo-ni an ủi các Tỳ-kheo-ni khác và các Ưu-bà-di. Khi ấy năm trăm vị Tỳ-kheo-ni đi đến gặp Đức Thế Tôn, sửa lại y Uất-đa-la-tăng, họ đánh lễ sát chân Ngài rồi quỳ xuống chấp tay nói kệ, thưa:

*Nay con là Phật mẫu  
Như Lai là cha con  
Con từ pháp sinh ra  
Sữa con nuôi sắc thân  
Phật nuôi Pháp thân con  
Sữa con đối Thế Tôn  
Hết khát trong giây lát  
Sữa pháp Ngài cho con  
Mãi mãi không đói khát*

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Đoạn sạch các ân ái.  
Nay con sẽ lược nói  
Tuy con đem sữa nuôi  
Báo ân là lớn nhất  
Nguyện tất cả người nữ  
Có con giống như Phật.  
La-ma và A-thuần  
Bà-tu và các mẹ  
Ở trong chốn biển hữu  
Luân hồi không thả chung  
Ý con nhờ vào Phật  
Vượt qua biển sinh tử.  
Người nữ rất cao quý  
Mọi người xưng hoàng hậu  
Mẹ Bạc Nhất Thiết Trí  
Danh ấy khó có được.  
Ý nguyện có lớn nhỏ  
Nhưng con đều đầy đủ  
Giờ đây muốn Niết-bàn  
Bạch Phật để Ngài biết.  
Chân như cánh hoa sen  
Luân tướng rất sáng tỏ  
Xin cho con trọn nguyện  
Đảnh lễ lần sau cùng,  
Cung kính lần sau cuối  
Thâm tín nên đảnh lễ  
Đảnh lễ Bà-già-bà  
Thân như khối vàng ròng.  
Xin mở Uất-đa-la  
Hiện thân cho con thấy  
Nhìn toàn thân Như Lai  
Con về cõi tịch diệt.*

Bấy giờ Đức Như Lai vén y Uất-đa-la-tăng, hiển bày thân ba mươi hai tướng tốt và tám mươi vẻ đẹp. Thấy được thân tướng Thế Tôn, Tôn giả đảnh lễ sát chân Ngài, thưa:

–Bạch Đức Thế Tôn, con nhập Niết-bàn.

Đức Phật bảo:

–Này Cù-đàm-di, bà muốn nhập Niết-bàn, Ta cho bà được toại ý, nhưng chúng Tăng không giảm bớt. Giống như trắng sắp tàn, dần dần lặn mất, không còn gì cả. Đệ tử cứ đi trước, còn Ta sẽ đi sau.

Như đoàn người lái buôn, người lái buôn đi đường thì người chủ lái theo sau. Năm trăm Tỳ-kheo-ni nhiều quanh Đức Phật Thế Tôn như đi quanh núi Tu-di. Họ đứng trước mặt Như Lai chiêm ngưỡng tôn nhan của Ngài không biết nhàm chán. Đức Phật cho nghe âm thanh diệu pháp, họ cũng không biết nhàm chán. Khi cảm thấy được đầy đủ rồi thì họ cố giữ pháp vị. Các Tỳ-kheo-ni đến gặp các Tôn giả Nan-đà, La-hầu-la, A-nan-đà, Tam-ma-đề, Bạt-đà đảnh lễ cầu xin sám hối nhưng tất cả Thánh chúng đều lặng yên

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

không một chút gió, họ chấp tay mà nước mắt cứ tuôn tràn.

Bấy giờ Cù-đàm-di thưa với Tôn giả:

–Thưa Tôn giả A-nan, ngài là bậc Dự lưu nghe nhiều thấy rộng, tại sao bây giờ giống như phàm phu? Đức Như Lai thường dạy: Tất cả ái ân đều có biệt ly. Nếu ngài không xin Đức Thế Tôn cho tôi xuất gia thì ngày nay làm sao tôi được pháp này?

Tôn giả nói kệ:

*Nhờ ngài cầu xin Phật  
Chúng con được xuất gia  
Thật không uổng công ngài  
Đều được quả báo thật.  
Tất cả thầy ngoại đạo  
Chưa từng có việc này  
Ngay thân của người nữ  
Có thể chứng Niết-bàn.  
Nhờ Phật, Thiện tri thức  
Thế nên được chứng đắc  
Ngài giữ tạng Phật pháp  
Phải khéo léo giữ gìn.  
Đây là lần cuối cùng  
Con được gặp mặt Ngài  
Nay con nhập Niết-bàn  
Nương theo đạo đi đến.  
Giữa chúng, Phật hắt hơi  
Con liền chúc trường thọ  
Phật dạy: không kính lễ  
Việc ấy nói như trên.  
Phật cũng ủng hộ Tăng  
Không muốn cho giảm bớt  
Con cũng không mong muốn  
Nên vào nơi giải thoát.  
Gió lớn vô thường đến  
Thổi đến rừng Thanh văn  
Trốc gốc ngã trên đất  
Gió kim cương vô thường  
Làm sụp núi Tu-di  
Mặt trời Phật lặn mất  
Thì bóng tối bao vây.  
Phật vẫn còn tại thế  
Đạo thẳng diệu Niết-bàn  
Đấng Thập Lực chỉ dạy  
Ánh sáng pháp chiếu rạng  
Phá hoại luận đạo khác.  
Nhật quang chiếu khắp nơi  
Đức của Phật cũng vậy  
Nay gặp lúc tốt đẹp*

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Cho nên muốn xả thân.*

Bấy giờ ngài A-nan nghe kệ xong liền nín khóc, nói kệ:

*Bà có ý chí lớn  
Tôi không còn buồn nhớ  
Giống như trong rừng sâu  
Gai đâm rất khốn khổ.  
Lại như voi cái đi  
Ra khỏi rừng khổ não  
Nay bà cũng như thế  
Vượt ra khỏi thế gian.  
Người nào còn buồn rầu  
Kiêu mạn và ngu si  
Lửa các ác kết sử  
Thiêu đốt cả ba cõi.  
Các vị Niết-bàn trước  
Tôi e Phật Thế Tôn  
Giống như đóng lửa lớn  
Hết nhiệt thì lửa tàn.*

Lúc ấy Tỳ-kheo-ni Ma-ha-ba-xà-ba-đề chấp tay hướng về Đức Phật chiêm ngưỡng tôn nhan Ngài rồi nói kệ tán thán:

*Nam-mô quy mạng Phật  
Đại Thế Tôn Như Lai  
Chân thật ngữ, đế ngữ  
Nghĩa ngữ và pháp ngữ  
Lời lợi ích không vọng  
Hay nói chân tịch diệt  
Nói vô ngã và ngã  
Nói hơn hết tất cả.  
Bậc Túc Nhân viên mãn  
Chỉ dẫn đến tương lai  
Đi trên đường thẳng diệu  
Lại thường hay quán sát  
Tướng chân thật các pháp  
Làm sáng tỏ cùng khắp.  
Hay trừ các tối tăm  
Hay diệt trừ tranh giận  
Như đốt thuốc pháp lớn  
Chiếu sáng khắp tất cả,  
Hay đem nhiều đèn sáng  
Cho chúng nhiều đèn sáng  
Và đi theo ánh sáng  
Đại Trượng Phu Điều Ngự.  
Vị Thầy đại giải thoát  
Bậc đầy đủ mười lực  
Đủ bốn Vô sở úy*

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Thành tựu không thoái chuyển  
Thuyết pháp không lường đối  
Nhất định có lợi ích  
Cho tất cả chúng sinh.  
Sư tử rống họ Thích  
Chắc thật trong tinh tấn  
Bậc thắng diệu tinh tấn  
Đầy đủ thể đại Bi  
Tám pháp của thế gian  
Không thể làm ô nhiễm.  
Thích, Phạm, bốn Thiên vương  
Ma-hê-thủ-la vương  
Diêm vương Bà-lâu-na  
Bậc giàu có tự tại*

Như thế, các bậc Thắng nhân chấp tay cùng tán thán Đức Phật:

–Đức Thế Tôn là Bậc Hòa Hợp giải thoát vi diệu thậm thâm, Bậc Vô Úy, chân thật hiển bày và hướng dẫn thuyết giảng giáo pháp, giảng giải tất cả âm thanh vi diệu như chim, danh vang khắp cả hư không. Ngài xuất thân trong dòng họ của các đại vương kế tục, được sinh từ đảnh sinh Ưu-bát-giá-na-bạt-la-đà.

Đức Như Lai như nhật nguyệt, là nơi trời, người, A-tu-la cúng dường; là Bậc được bảy giác ý, trừ ám vô minh, lại hay tạo dựng cờ Tam bảo tối thắng.

Diện mạo của Như Lai giống như đỉnh núi vàng, ánh sáng tỏa chiếu như mặt trời. Bậc Trượng Phu tối thượng này gọi là hoa sen. Trượng phu Câu-vật-đầu, Trượng phu Phân-đà có năng lực đoạn trừ các kết sử tham dục, sân hận, ngu si... cho đến bốn sự trói buộc: Lo buồn khổ não, phóng dật kiêu mạn, tranh cãi giận dữ, tự cống cao.

Đức Như Lai Thế Tôn đều đoạn sạch cờ bạc, dối trá, tranh hơn phạt người, cùng nhau tranh cãi rồi giận dữ xa cách như ngoại đạo sư nói pháp còn giấu diếm. Các ác ấy Ngài đoạn trừ hết, xô ngã cờ kiêu mạn, dựng cờ thắng pháp, hay chuyển pháp luân làm cho biển lệ, sữa máu đều khô cạn, được biến thiên định bát ngát không bờ mé, hay xả bỏ tất cả tài vật trong ngoài không hề tham tiếc; đối với oán thân, tâm Ngài đều bình đẳng.

Thân Phật vi diệu như khối vàng rực sáng, tướng lưỡi dài rộng như cánh hoa sen không có dơ uest, thanh khiết tươi tốt, bụng đầy đặn, bằng phẳng, rốn xoáy bên phải giống như hộp hương tròn sáng một tâm, giống như điện sáng, cũng như vàng ròng.

Ngài mặc áo giáp tinh tấn, được hộ vệ bằng thiên định, dùng tên trí tuệ bắn trúng vào điểm nhỏ bằng một phần trăm sợi lông, phá hoại chúng ma quân, dũng mãnh không sợ.

Ngài là Bậc Long Tượng, Bậc Chân Tế trong loài người, định Như ý tức vô lượng, vô biên, vô sắc, chỉ dạy phân biệt tám Chánh đạo, đoạn trừ tướng ái dục sân hận, thế nguyện kiên cố, ý chí vững vàng không hề loạn động. Như hoa Ưu-đàm-bát rất khó gặp, công đức của Như Lai hơn cả đại địa cho đến trăm ngàn vạn ức vi trần đều lấy tám Chánh đạo diệu trừ kết sử, cứu giúp chúng sinh vượt qua sông sinh tử, đến bờ giải thoát.

Ngài hay hiển bày ba mươi hai tướng, tám mươi vẻ đẹp để tự trang nghiêm, giống như bức họa rực rỡ, chày trí Kim cang tiêu diệt tất cả tà luận ngoại đạo.

Ngài hay chỉ bày phương pháp vi diệu, đạt giải thoát Niết-bàn để được pháp tự tại,

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

không còn tham đắm thế gian. Ngài hay nói pháp đối trị phiền não và các nhập xứ được biện tài thù thắng, hay phân biệt rõ ràng các pháp, trừ sạch việc đối trá huyễn hoặc, đạt đến Bồ thí, Trì giới, Nhẫn nhục, Tinh tấn, Thiền định, Trí tuệ ba-la-mật, là Bạc mà Tiên A-tư-đà tôn kính, vang danh khắp mười phương, trụ thân cuối cùng, đã tự giác ngộ rồi khai ngộ cho chúng sinh.

Ngài có kho tàng công đức, núi Tu-di công đức, biển lớn công đức, vô lượng danh xưng, vô lượng biện tài, tri ân báo ân.

Khen ngợi xong, Tôn giả đánh lễ Đức Phật rồi lui ra, dẫn năm trăm Tỳ-kheo-ni vào nơi yên tịnh, ngồi bán già để xả bỏ thân mạng.

Trước khi đó, các Ưu-bà-di đến chỗ các vị Tỳ-kheo-ni lễ sát chân Tôn giả, khóc lóc nước mắt nói kệ:

*Chúng con có các lỗi  
Thanh trí cho con sám  
Nhất định không tái phạm  
Lại được gặp gỡ nhau*

Vì ly dục nên tâm ý dừng mãi, Tỳ-kheo-ni Ba-xà-ba-đề đưa tay rời vị Ưu-bà-di nói:

– Các người không nên luyến tiếc, ái ân có tụ hợp ắt có chia ly.

Tôn giả nói kệ:

*Phật dạy có tụ hợp  
Ắt sẽ có chia ly  
Tất cả pháp hữu vi  
Thấy đều là vô thường.  
Lửa vô thường thiêu đốt  
Thiêu rụi cả ba cõi  
Người yêu ta rất nhiều  
Ta yêu người chẳng ít.  
Nay ta đều bỏ hết  
Các tham ái như vậy  
Nơi sinh tử đen tối  
Trong luân hồi hiểm trở.  
Thân quen lại mến nhau  
Ắt gặp nhau tụ hợp  
Vô thường không buồn thương  
Phá hoại làm chia lìa.  
Không xa lìa ân ái  
Chớ mong cầu giải thoát  
Lần lựa yêu mến nhau  
Mến nhau thành thân thiện,  
Cuối cùng chắc chia lìa  
Do nhân duyên thế ấy  
Người trí cầu giải thoát  
Không có gì luyến tiếc.*

Lúc ấy, bằng nhiều cách Tôn giả Cù-đàm-di khen ngợi Niết-bàn, rồi lặng im tạ từ



## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Đức Phật Thế Tôn, nhập Niết-bàn.

Thật không sai lời! Muốn là làm được, các Tỳ-kheo-ni nhiếp niệm trước mặt, nhập Sơ thiền. Như thế theo thứ lớp, đến diệt tận định, quán thuận nghịch rồi hiện các thứ thần thông và nói kệ:

*Thân ở trên mặt đất  
Đưa tay vượt trời trăng  
Biến thân làm ẩn mất  
Vọt lên trên hư không  
Một thân biến nhiều thân  
Nhiều thân hợp làm một.  
Thân phóng ánh sáng lớn  
Làm chao động đại địa  
Vào đất như xuống nước  
Xuống nước như trên đất.  
Thân phóng ánh sáng lớn  
Lại trút xuống mưa to  
Vì Thần tức như ý  
Nên hiện được như vậy.*

Ngoài ra, năm trăm vị Tỳ-kheo-ni cùng hiện các đại thần biến như thế. Vì hiển bày năng lực Phật pháp của Đức Như Lai, tất cả đều hiện thần thông bay vọt lên hư không. Giống như mây kéo đùn lại làm mưa lớn, cũng như ngọn đuốc lớn giữa hư không bị gió thổi tứ tán, trên thân các vị phun ra lửa, dưới thân phun ra nước và ngược lại. Họ nói kệ:

*Phát ra ngàn hỏa quang  
Vây quanh tụt trang nghiêm  
Trên thân phát hỏa quang  
Dưới thân tuôn mưa lớn,  
Hoa đầy khắp hư không  
Giống như cảnh Chiêm-bặc  
Trên nước nổi nhiều hoa  
Biến hiện thần thông rồi  
Làm cho các đàn-việt  
Đều phát tâm hoan hỷ  
Như củi hết lửa tắt  
Vào Vô dư Niết-bàn.*

Lúc ấy vua Phạm thiên cúng dường Phạm thiên, Thích Đề-hoàn Nhân cùng chư Thiên sáu cõi trời dục, các đại Thiên thần và các bậc Tôn thắng, Rồng, Thần, Dạ-xoa đi đến chỗ Đức Phật. Tất cả đều chấp tay bạch Phật:

–Bạch Đức Thế Tôn, Ngài xa lìa kết ái nhưng vì tùy thuận theo thế gian. Vậy Thế Tôn muốn sai chúng con làm những gì cho người thân sau cùng của Ngài?

Tùy theo thời gian thích hợp, Đức Như Lai bố trí công việc. Ngài bảo:

–Này A-nan, vì cúng dường Phật mẫu, thầy hãy nói với tất cả người ở xa gần đến hội họp.

Với giọng buồn rầu, Tôn giả A-nan nói:

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

– Những đệ tử Phật bất luận xa gần lắng nghe tôi nói: “Tất cả hãy đến hội họp nghe Đức Thế Tôn dạy”.

Đức Thế Tôn dạy:

– Cù-đàm-di là người nuôi dưỡng bú mớm cho Ta. Bây giờ, thân cuối cùng của Bồ-tát nhập Niết-bàn như dầu hết đèn tắt. Những Phật tử nào có tín tâm muốn cúng dường thân Phật mẫu, hãy mau chóng đến đây hội họp. Trong trời, người không có người nữ nào làm được công việc bú mớm và nuôi dưỡng thân Phật như vậy. Vì vậy, tất cả các Tỳ-kheo phải tập hợp hết lại.

Khi ấy các Tỳ-kheo xa gần ở bốn phương mang gỗ Ngưu đầu chiên-đàn đến. Từ không trung như Nhạn vương, như mặt trời chiếu vào mây khắp cả hư không, các Tỳ-kheo-ni cũng hiện như vậy đầy cả hư không.

Bốn Thiên vương nhắc bốn chân tử sàng của Tôn giả Ma-ha-bà-đề, chúng Đế Thích, Phạm thiên cũng khiêng tử sàng của năm trăm Tỳ-kheo-ni.

Mỗi tử sàng đều dựng tràng phan, hoa trời Mạn-đà-la giống như màn hoa phủ ở trên các Tỳ-kheo-ni, giống như hang thiên dựng các tràng phan đầy khắp đại địa. Phan lọng bằng lụa trời nhiều màu, nhiều kiểu cũng đầy cả hư không. Trời mưa xuống, các tràng hoa lại cũng mưa xuống bột hương, khói hương như mây đầy khắp hư không, có đầy đủ âm thanh các loại nhạc trời. Các Tôn giả Xá-lợi-phất, Mục-liên, Nan-đà, La-hầu-la, A-na-luật, A-nan, Phạm vương, chư Thiên, A-tu-la, Khẩn-na-la, Ma-hầu-la-già, Trời, Rồng, Dạ-xoa đi theo sau Đức Thế Tôn.

Đức Thế Tôn như núi vàng di chuyển, ở trước tử sàng Tỳ-kheo-ni Ma-ha-bà-xà-ba-đề và tiếp theo sau là tử sàng của năm trăm Tỳ-kheo-ni. Tất cả đại địa sáng đẹp trang nghiêm chưa từng có, giống như sự trang nghiêm của Tỳ-kheo-ni Ba-xà-ba-đề đã làm.

Khi Cù-đàm-di nhập Niết-bàn, Đấng Pháp Vương Thế Tôn liền tập hợp các Thánh chúng hiện có mặt, như các ngài Xá-lợi-phất, Mục-kiền-liên...

Khi Đức Phật nhập Niết-bàn, các ngài Xá-lợi-phất, Mục-kiền-liên đã nhập diệt. Do vậy việc trang nghiêm của Thế Tôn không bằng Ba-xà-ba-đề.

Tử sàng này được đặt ở nơi rộng rãi, thoáng mát, chất nhiều gỗ thơm dùng để làm củi, năm trăm thi thể Tỳ-kheo-ni ấy an trí lên trên và chất các loại gỗ Ngưu đầu chiên-đàn, nhiều hương thơm lên trên nữa, lại đem nhiều dầu thơm rưới lên đó.

Thấy các Tỳ-kheo-ni đã được hỏa thiêu, Tôn giả A-nan buồn bã khóc lóc nói kệ:

*Như thế theo thứ lớp  
Như Lai cũng không lâu  
Sẽ vào nơi tịch diệt  
Như lửa đốt cháy rừng  
Chỉ còn một cây lớn  
Lửa ngọn đốt cành lá  
Thế lực không lâu dài  
Thế gian đều khổ não  
Nói pháp khắp ba cõi  
Đấng Tối Tôn tịch diệt  
Không còn ai niệm pháp.  
Vô lượng kiếp gom góp  
Được mật pháp tối thắng  
Thanh văn như ong hút*

*Đức Phật nhập Niết-bàn  
Ai sẽ cho mật pháp?  
Pháp diệt không bao lâu  
Hình tượng chùa tháp diệt  
Người vẽ tượng không còn  
Huống gì có pháp phục.  
Những người chưa ly dục  
Khóc lóc rất áo não  
Bậc Ly dục quán pháp  
Lễ trà-tỳ đã xong  
Thâu cốt xây tháp thờ  
Để chúng sinh cúng dường*

Lúc ấy có người nghi ngờ: “Ai là người đáng được xây tháp để cúng dường?”. Vì muốn chấm dứt sự nghi ngờ, Đức Thế Tôn dạy:

–Có ba bậc đáng được xây tháp cúng dường là Đức Phật, A-la-hán lậu tận và Chuyển luân thánh vương.

## M

### CHƯƠNG 69

Vị nào thường nhớ công đức Tăng bảo với nhận thức rõ ràng nên dù có xả bỏ thân mạng vẫn còn phát tâm lành.

Tôi từng nghe:

Thuở xưa, khi còn là Bồ-tát, Đức Thích-ca Mâu-ni làm bạch tượng sáu ngà. Lúc đó, vì có oán thù với bạch tượng, hoàng hậu sai người tìm chỗ voi ở để lấy ngà.

Khi ấy người bị sai đến chỗ voi ở, thấy bạch tượng sáu ngà giống như voi Y-la-bát lia bầy, cùng với voi cái ở riêng một nơi, anh ta nói kệ:

*Hoa sen Ưu-bát-la  
Nước trong đầy ao lớn  
Đi đến nơi như thế  
Thấy được nơi Long tượng.  
Hoa Câu trần màu trắng  
Màu giống như sữa tuyết  
Đều cùng là màu trắng  
Giống như núi trắng lớn,  
Có chân đi lại được  
Con voi chúa lớn ấy  
Màu sắc giống như trắng  
Từ miệng mọc sáu ngà  
Sáng chói rất trang nghiêm  
Như bó hoa sen trắng  
Nhìn gần là ngà voi  
Giống như ngó sen trắng.*

Lúc ấy, người thợ săn mặc áo ca-sa, nách kẹp cung tên, ở trong lùm cây, từ từ bước đến chỗ bạch tượng. Thấy người thợ săn kẹp cung tên dưới nách, voi cái nói với

voi chúa:

– Người kia có vẻ muốn hại ta.

Voi chúa hỏi:

– Người ấy mang cung tên nhưng mặc áo gì?

Voi cái thưa:

– Người ấy mặc áo ca-sa.

Voi chúa nói:

– Người ấy mặc áo ca-sa thì đâu có gì phải sợ hãi.

Rồi voi nói kệ:

*Với biểu tượng như vậy  
Không làm hại vật khác  
Trong có tâm Từ bi  
Thường cứu giúp tất cả  
Thế nên với người kia  
Không nên sinh sợ hãi.  
Người thấy được an ổn  
Vắng lặng được tốt đẹp  
Như mặt trăng trong mát  
Nhất định không tỏa nhiệt.*

Nghe kệ xong, voi cái không còn nghi ngờ. Khi ấy, người thợ săn vào khu rừng rậm rạp rình, đợi voi chúa đến thì dùng tên độc bắn trúng nó.

Voi cái nói với voi chúa:

– Ngài nói ai mặc áo ca-sa chắc chắn có tâm Từ bi, thế sao bây giờ hấn ta lại làm như vậy?

Voi chúa liền nói kệ:

*Đây là áo giải thoát  
Tâm phiền não đã tạo  
Xa lìa nơi Từ bi  
Chẳng phải lỗi nơi áo.  
Như đồng được dát vàng  
Nấu chảy mới biết tạp  
Mê hoặc các phàm phu  
Kẻ ngu cho là thật  
Người trí phân biệt rõ  
Biết là đồng mạ vàng.  
Do cung tên ác tâm  
Cho nên làm hại ta  
Ca-sa áo thiện tịch  
Chính là các ác tâm  
Nếu ai xem xét kỹ  
Ca-sa áo toàn thiện.*

Voi cái rất tức giận, nói với voi chúa:

– Ngài nói rất đúng! Nhưng tôi không thể nhẫn nhịn được. Tôi muốn bắt hấn xé tan ra.

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Voi chúa Bồ-tát nói:

–Vì không điều trị tâm kết sử nên mới như thế. Nàng chớ nên tức giận mà nói như vậy! Không cần phải căm ghét hẳn ta!

Voi chúa nói kệ:

*Như người bị quỷ nhập  
Mê đại mạng nhiếc thầy  
Thấy thuốc trị bệnh quỷ  
Không trách người khổ bệnh  
Kết sử cũng như quỷ  
Vì vô minh che lấp  
Hay có tham, sân, si  
Chỉ nên trừ phiền não  
Đâu cần trách người bệnh.  
Nếu ta thành Chánh giác  
Danh xưng khắp ba cõi  
Các kết sử đối trá  
Dùng niệm, định, cần, tấn  
Diệt trừ các kết sử  
Dùng dùi trí sắc bén  
Đập tan các kết sử  
Chắc chắn làm khô cạn  
Đốt cháy hết không còn.  
Mai sau ta cần phải  
Trừ sạch hết khổ não.*

Nghe voi chúa Bồ-tát nói kệ này thì voi cái im lặng.

Khi ấy, bảy voi đều đến tụ tập, voi chúa nghĩ: “Không được để bảy voi này làm hại người thợ săn”. Nghĩ xong, voi chúa đến chỗ người thợ săn nói:

–Hãy núp dưới bụng tôi! Tôi sẽ che chở cho ông.

Bảy voi tiến đến giết hại thì voi chúa liền đuổi đi, rồi bảo người thợ săn:

–Người cần gì thì cứ tùy ý lấy.

Khi nghe lời ấy, người thợ săn suy nghĩ: “Bây giờ, nếu ta không có tâm Từ thì không bằng voi kia”, rồi anh ta khóc lóc thảm thiết.

Voi chúa hỏi:

–Vì sao người khóc?

Người thợ săn đáp:

–Vì bị khổ não bức bách nên tôi khóc.

Voi chúa nói:

–Tôi sợ bảy voi làm hại nên tôi kêu ông núp dưới bụng, phải chăng thân thể tôi đè ép ông?

Người thợ săn đáp:

–Không. Không phải thân thể ngài đè ép tôi.

Voi chúa lại hỏi:

–Phải chăng voi cái nói những lời cay cú làm ông buồn bức đến khóc?

Người thợ săn đáp:

–Cũng không phải lời cay cú kia làm tôi buồn bức mà chính là đạo đức và tâm đại

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Từ bi của ngài. Vì ác tâm, tôi đã dùng tên độc hại ngài mà ngài vẫn có tâm Từ lo sợ bầy voi trông thấy làm hại nên kêu tôi núp dưới bụng. Do việc này, tôi bứt rứt trong lòng, lo sợ nên khóc vậy.

Ông ta nói kệ:

*Nay tôi dùng tên độc  
Làm hại thân voi chúa  
Ngài đem đạo đức, từ  
Thương hại cho tâm tôi.  
Nhờ ngài tâm hại hết  
Nhưng tôi hại đức ngài  
Nhọt tâm ngu khó lành  
Đức ngài như biển lớn  
Làm sao nói hết được  
Kẻ làm hại mạng ngài  
Vẫn Từ bi cứu giúp.  
Nếu nói cho đúng ra  
Thân tôi tuy là người  
Không Từ bi nhân đức  
Luống uổng hình hài này  
Còn tệ hơn thú vật.  
Tướng mạo giống như người  
Làm ác hơn súc sinh  
Ngài tuy mang thân thú  
Đạo đức hơn loài người  
Hình tướng chẳng phải người  
Nhưng đạo đức là người.*

Voi chúa hỏi:

–Hãy mau trả lời cho tôi biết, vì việc gì mà ông đến bắt tôi?

Người thợ săn đáp:

–Tôi bị vua sai lấy chút ít thân phần của ngài, chứ không phải tự ý tôi đến làm hại ngài.

Voi chúa nói:

–Nếu có cần gì, ông hãy mau lấy.

Lúc ấy voi chúa nói kệ:

*Ông có muốn cần gì  
Mau đưa tay nhận lấy  
Người phát tâm Bồ-đề  
Không tham tiếc gì cả.  
Tùy theo ông cần gì  
Đều cho ông hết cả  
Cần ngài thì cho ngài  
Tùy ý ông nhờ lấy.  
Tôi vì việc cứu giúp  
Do đó thợ săn này  
Tôi đều bỏ tất cả*

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Cần gì tùy ý lấy.  
Tôi làm việc lợi mình  
Nhanh chóng đến Niết-bàn  
Vì tất cả chúng sinh  
Thọ thân trong ba cõi  
Vì Nhất thiết chủng trí  
Lấy Từ bi làm nhân.*

Người thợ săn xấu hổ nói:

–Tôi bị vua sai đến lấy ngà của ngài.

Voi chúa nói:

–Ông cứ tùy ý lấy, chớ có nghi ngờ.

Người thợ săn đáp:

–Tôi thật không thể nào lấy ngà của ngài được.

Và nói kệ:

*Từ tâm ngài tràn trề  
Tôi sợ lửa từ kia  
Nếu nhổ lấy ngà ngài  
Tay tôi chắc gãy mất.*

Voi chúa bảo:

–Nếu ông sợ, tôi sẽ nhổ cho ông.

Nói xong, voi chúa lấy vòi quấn lấy ngà mình, vì chân gốc của ngà rất sâu nên nhổ lâu lắm mới ra. Voi chúa nhổ ngà của mình xong thì máu ra đầm đề. Voi chúa nói kệ:

*Máu chảy nơi nhổ ngà  
Từ mặt máu chảy xuống  
Voi chúa rất phước lợi  
Nó trắng như sen trắng  
Lẫn với hoa sen đỏ  
Chứa nhóm thành đồng lớn.  
Các hoa kết đồng kia  
Trắng như thân voi chúa  
Lại giống núi đá lớn  
Tuyết trắng phủ lên trên  
Giống như đỉnh núi cao  
Dòng nước đỏ chảy xuống.*

Voi chúa đau đớn, run rẩy quy xuống nhưng còn tự an ủi mình. Lúc đó, có một vị trời nói kệ:

*Tâm an trụ vững chắc  
Không bị si buồn bực  
Nên quán các khổ não  
Làm sao cứu giúp được.  
Thế giới đều có chết  
Ngài làm việc cứu giúp  
Nên giữ vững ý chí*

*Chớ có tâm buồn rầu.  
Trời, Người, A-tu-la  
Càn-thát-bà, Dạ-xoa  
Đầy khắp cả hư không  
Khen việc chưa từng có.  
Thiên thần nói như vậy:  
Xưa nay rất ít có  
Hay làm việc khổ khó  
Nhỏ ngà rất khốn khổ,  
Ngay trong lúc đau đớn  
Tâm hướng đến Bồ-đề  
Cầu được quả Tối thắng  
Ý quyết không thoái chuyển.*

Lại có Thiên thần nói với vị trời kia:  
–Bồ-tát như vậy, nhất định không thoái chuyển!  
Thiên thần lại nói kệ:

*Biết ngài nhỏ ngà khổ  
Thường nhớ ở địa ngục.*

Nhỏ ngà xong, voi chúa đứng im lặng. Bấy giờ người thợ săn suy nghĩ: “Ngài nhỏ ngà thả xuống đất có hối tiếc hay không, sao không cho tôi?” Biết tâm niệm người thợ săn, voi chúa dùng lời an ủi nói kệ:

*Ngà như hoa sen đở  
Đầu kia như ngó sen  
Sáu ngà cho người hết  
Tối thượng trong các ngà.  
Để cho ông an vui  
Đợi chút, mong tâm tôi  
Lần lần hết đau đớn  
Để tôi đối với ông  
Có tín tâm kính trọng.  
Giả sử ý ông nói  
Tôi là người rất ác  
Sát, đạo, dâm, dối ông  
Lừa dối đầy bất thiện  
Nghe tôi nói ý ông:  
Ông làm nhiều việc ác  
Cung tên nhọn hại tâm  
Tôi đều quên không nhớ  
Chỉ kính nhớ ca-sa  
Thấy được tâm kính tín  
Người cho và người nhận  
Thanh tịnh hay cấu uế  
Nay tôi là thí chủ  
Thấy đầy đủ thanh tịnh.*



*Đợi tôi được chánh niệm  
Để quả báo rộng lớn  
Mới bố thí cho ông.*

Lúc ấy, voi chúa nói với người thợ săn:

–Ca-sa này là biểu tượng ly dục. Thấy nó thì tâm tôi cung kính tôn trọng.

Voi chúa dùng vòi nâng lấy ngà trao cho người thợ săn rồi nói kệ:

*Bây giờ tôi nói thật  
Tên độc bản thân tôi  
Không có chút oán hận  
Gây ác báo cho ông.  
Do nhân nói thật này  
Mau chóng chứng Bồ-đề  
Độ thoát các chúng sinh  
Các khổ não như thế.*

Nói kệ xong, voi chúa đưa ngà cho người thợ săn.

Do nhân duyên gì mà dẫn ví dụ này? Vô lượng trăm ngàn thân trong quá khứ, Đức Thế Tôn thường bố thí những thứ khó xả bỏ như thế, bổn nguyện là muốn thành tựu được kết quả. Ngài muốn làm cho chúng sinh đang chịu khổ não đạt được đạo lý căn bản, muốn làm cho con người giải thoát, tự giữ thanh tịnh, tâm sinh kính tín cho nên dẫn ví dụ cao đẹp này.

## M

### CHƯƠNG 70

***Vì các chúng sinh nên bậc Bồ-tát Đại nhân không hề tiếc thân mạng.***

Tôi từng nghe:

Trong núi Tuyết có hai con nai chúa, mỗi con thống lãnh một đàn nai năm trăm con ăn cỏ ở trên núi.

Bấy giờ, trong thành Ba-la-nại có vua Phạm-ma-đạt đến núi tuyết, sai người giăng lưới bao vây nai.

Lúc ấy đàn nai đều lọt vào vòng vây không thể làm cách nào để thoát thân, cho nên không có một con nai nào thoát được.

Bấy giờ nai chúa có bộ lông sặc sỡ nhiều màu sắc, suy nghĩ: “Ta phải tìm cách nào để làm cho đàn nai thoát khỏi nạn này”. Rồi voi chúa lại nghĩ: “Không có cách gì tính được nữa, chỉ còn đến gặp ngay đức vua”. Nghĩ xong, nai chúa đi thẳng đến chỗ vua.

Đức vua trông thấy liền ra lệnh cho tả hữu của mình phải cẩn thận, không được làm hại, để nó tự ý đi đến. Nai chúa yết kiến đức vua rồi thưa:

–Tâu đại vương, xin ngài chớ nên vì việc vui chơi mà giết hại đàn nai để làm thú vui. Cúi mong ngài thương xót, chớ nên làm việc này! Hãy phóng thích đàn nai, đừng làm hại chúng!

Đức vua nói:

–Trẫm cần ăn thịt nai.

Nai chúa thưa:

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

–Tâu đại vương, nếu ngài cần thịt, mỗi ngày tôi sẽ dâng lên một con, còn như ngài giết sạch thì chắc chắn sẽ sinh thối không để lâu được. Một ngày lấy một con thì nai ngày càng thêm nhiều, sẽ không thiếu thịt cho ngài dùng.

Đức vua liền bằng lòng. Lúc ấy nai chúa Bồ-tát nói với nai chúa Đề-bà-đạt-đa:

–Bây giờ mỗi ngày tôi và ngài dâng nộp một con nai để cung cấp thịt cho đức vua dùng. Hôm nay tôi dâng nộp một con, ngày mai đến lượt ngài dâng một con.

Cả hai cùng giao ước thay nhau dâng nộp nai được khá lâu.

Sau đó, vào một hôm, nai chúa Đề-bà-đạt-đa dâng nộp một con nai cái có thai sắp sinh. Nó đến nai chúa Đề-bà-đạt-đa cầu xin tha mạng và thưa:

–Thưa ngài, bây giờ thân tôi có chết cũng không dám từ chối. Chỉ cần đợi tôi sinh xong, dù có chết, cũng không hối tiếc!

Không nghe lời nai cái phân trần, nai chúa tức giận quát:

–Bây giờ, người phải đi thôi! Đâu có ai chịu thay người!

Bị nai chúa tức giận trách mắng, nai cái suy nghĩ: “Nai chúa đàn bên kia rất Từ bi, ta nên đến đó xin cứu mạng cho con”.

Nghĩ xong, nó đi đến chỗ nai chúa Bồ-tát quỳ xuống trình bày đầy đủ lại mọi việc và nói kệ:

*Không ai cứu giúp con  
Cúi xin ngài cứu giúp  
Có rất nhiều chúng sinh  
Nhưng riêng con sợ hãi.  
Xin rủ lòng thương xót  
Cứu con khỏi nạn khổ  
Con không nơi nương tựa  
Đến đây quy y ngài.  
Ngài thường làm lợi ích  
An vui cho chúng sinh  
Nếu bây giờ con chết  
Mẹ con không chu toàn  
Xin cứu giúp thai nhi  
Để một mạng sống sót.*

Nghe kệ xong, nai chúa Bồ-tát hỏi nai cái:

–Người đến chúa đàn người trình bày mọi việc chưa?

Nai cái thưa:

–Con đã đem mọi việc trình bày nhưng ngài ấy không chịu nghe, còn tức giận trách mắng: “Ai thay thế cho người?”

Nó nói kệ:

*Bị chúa đàn mắng giận  
Không có lòng thương xót  
Ra lệnh mau đến vua  
“Nào có ai thay người”.  
Nay con quy y ngài  
Xin thương xót thân này!  
Vì thế làm cho con  
Khỏi mất đi một mạng.*

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Nai chúa Bồ-tát nói với nai cái:

–Người chớ nên buồn rầu! Ta chấp nhận lời thỉnh cầu của người. Hãy để ta suy nghĩ.

Nghe xong, nai cái vui mừng hớn hởi trở về đàn của mình. Nai chúa Bồ-tát suy nghĩ: “Nếu sai con khác đi thì nó sẽ nói: “Ngài còn chưa chịu đi, làm sao sai con”. Nghĩ xong tâm liền khai ngộ, nai chúa nói kệ:

*Bây giờ ta tự mình  
Đến nhà bếp của vua  
Ta đối với chúng sinh  
Nguyện nhất định cứu giúp.  
Nếu ta đem thân mình  
Đổi mạng cho kiến mối  
Làm được việc như thế  
Còn có lợi ích lớn.  
Sở dĩ làm súc sinh  
Chính là vì cứu giúp  
Giả sử được thế mạng  
Bỏ thân như cỏ rác.*

Nói kệ xong, nai chúa lập tức triệu tập đàn nai của mình thống lãnh, rồi bảo:

–Ta đối với các người có gì không đúng, cho ta sám hối. Ta muốn đem thân này thay mạng cho nai cái sắp dâng thịt của nó cho đầu bếp đức vua.

Nghe nai chúa nói như vậy, cả đàn đều buồn bã quyến luyến thưa:

–Xin ngài chớ nên đi! Chúng tôi sẽ đi thay ngài.

Nai chúa đáp:

–Vì ta lập nguyện nên phải tự đích thân đi. Nếu sai ai khác, chắc chắn các người sẽ buồn khổ. Hiện giờ, ta hoan hỷ không có điều gì buồn bực.

Nai chúa nói kệ:

*Không ly dục xả thân  
Nhất định còn tái sinh  
Nay ta vì cứu giúp  
Xả thân sinh nơi tốt  
Ta biết hình hài này  
Chắc chắc có hư hoại  
Nay vì việc cứu giúp  
Chỉ vì pháp xả thân  
Được lấy pháp làm nhân  
Làm sao không vui mừng.*

Lúc ấy cả đàn nai phân trần mọi thứ ví dụ để can gián nhưng chỉ hoài công phí sức, không thể làm cho nai chúa đổi ý. Khi nai chúa đi đến nhà bếp đức vua để nộp mình thì cả đàn nai của mình thống lãnh và cả đàn nai của Đề-bà-đạt-đa đều theo đến Ba-la-nại. Ra khỏi rừng, nai chúa từ giã cả hai đàn nai và bảo chúng trở về, chỉ còn lại một mình đi đến nhà bếp đức vua.

Trước đó, người trông coi nhà bếp đức vua đã gặp nai chúa nên biết ngay là nó. Ông ta đến tâu với đức vua:

–Tâu đại vương, nai chúa tự đến nhà bếp nộp mình.

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Nghe xong, đức vua đích thân đến gặp nai chúa hỏi:

– Thế nào, nai của người hết sạch cả hay sao mà người đích thân đến vậy?

Nai chúa thưa:

– Tâu đại vương, nhờ ngài giúp đỡ, nai của tôi càng thêm nhiều. Tôi tới đây là vì con nai cái đang mang thai, tôi muốn thay nó nộp mình.

Rồi nai chúa nói kệ:

*Ý có điều mong muốn  
Chưa thỏa mãn tâm ấy  
Sức tôi có thể làm  
Nếu không làm điều đó  
Khác gì với cỏ cây?  
Giả sử trong sinh tử  
Bỏ thân như nhớp này  
Cũng hư hoại uổng thôi  
Không làm chút điều lành  
Thân tâm nay cũng hoại  
Bỏ mình, người được cả  
Ta làm được lợi lớn.*

Nghe kệ xong, toàn thân rợn tóc gáy, vua Phạm-ma-đạt nói kệ:

*Tôi thân người, tâm nai  
Người thân nai, tâm người  
Đủ công đức là người  
Tàn ác là súc sinh.  
Hay thay! Người có trí  
Hay thay! Có dũng mãnh  
Hay thay! Hay từ mẫu  
Cứu giúp các chúng sinh.  
Người hiện thân như vậy  
Tức là chỉ dạy ta  
Nay người hãy trở về  
Cùng cả hai đàn nai  
Chớ có tâm lo sợ  
Nay ta phát thệ nguyện  
Vĩnh viễn không còn ăn  
Tất cả loại thịt nai.*

Bấy giờ nai chúa thưa với đức vua:

– Tâu đại vương, nếu ngài rủ lòng thương tưởng thì hãy đến chỗ đàn nai đích thân an ủi, làm chúng không sợ hãi.

Nghe xong, đức vua đích thân vào rừng, đến chỗ đàn nai ở, ban bố sự an vui cho chúng:

*Tất cả các đàn nai  
Ở trong nước của ta  
Ta nhất định bảo hộ  
Chớ có nên sợ hãi!*

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

*Rừng cây này của ta  
Cho đến các ao suối  
Đều đem cho đàn nai  
Lại cấm không giết hại  
Cho nên gọi rừng này  
Là rừng thí cho nai.*

